

Số: 23/NQ-HĐND

An Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và nhất trí thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2019:

Năm 2019 là năm cuối nhiệm kỳ 2016 - 2020, là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Bên cạnh những thuận lợi, kinh tế - xã hội tỉnh cũng đối mặt với một số thách thức như: Ngành chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch tả lợn Châu Phi; giá các mặt hàng chủ lực (lúa, cá) ở mức thấp; ảnh hưởng thiên tai, sạt lở, biến đổi khí hậu, thời tiết bất lợi đã tác động lên đời sống và hoạt động sản xuất của nhân dân,... Nhưng với sự tập trung lãnh đạo của Tỉnh ủy, chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, cùng sự nỗ lực và đồng thuận của các ngành, các cấp, doanh nghiệp đã tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ và Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm

2019. Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh năm 2019 đạt nhiều kết quả tích cực, thực hiện đạt và vượt 13/13 chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh (đạt 100% chỉ tiêu). Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung ổn định; cải cách hành chính được các ngành, các cấp tham gia tích cực và thường xuyên; triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020:

Dự báo tình hình năm 2020, một số thuận lợi hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế như: Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát tốt; tăng trưởng tín dụng và cơ cấu tín dụng tích cực, đáp ứng nhu cầu vốn cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh; hệ thống cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông ngày càng được cải thiện, tạo thuận lợi cho giao thương mua bán giữa các vùng và địa phương; tổng cầu có xu hướng tiếp tục tăng mạnh, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng dự kiến duy trì mức tăng cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, năm 2020 dự báo vẫn còn rất nhiều rủi ro, đòi hỏi sự thận trọng trong điều hành như: Kinh tế thương mại toàn cầu tiếp tục giảm, căng thẳng thương mại diễn biến nhanh và khó lường; tăng trưởng kinh tế toàn cầu có xu hướng chậm lại, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tình hình trong nước cũng dự báo sẽ trải qua nhiều khó khăn, thách thức như: Rủi ro từ chính sách bảo hộ thương mại của Mỹ và các quốc gia khác tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động xuất khẩu của nước ta; tăng trưởng của khu vực chế biến, chế tạo khó có khả năng duy trì; các yếu tố lợi thế vốn có như lao động giá rẻ, khai thác tài nguyên mất dần đi; dư địa hạn hẹp của chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ; tình hình thời tiết, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là dịch bệnh tả lợn Châu Phi, mưa giông, sạt lở ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân... Từ đó, tốc độ tăng trưởng của cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng trong năm 2020 dự kiến sẽ giảm nhẹ.

Từ những dự báo thuận lợi và khó khăn nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, như sau:

a) Mục tiêu:

- Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, khai thác có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế ổn định, bền vững theo hướng tăng trưởng xanh.
- Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.
- Khai thác mạnh mẽ lợi thế so sánh của tỉnh trong liên kết vùng.

- Ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất và chế biến.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tập trung đầu tư, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

- Thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm.

- Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, từng bước giảm thiểu tai nạn giao thông.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) theo giá so sánh 2010 tăng 7,00 - 8,00% so với năm 2019.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông nghiệp chiếm 27,07 - 27,17%; Khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 15,44 - 15,64%; Khu vực dịch vụ chiếm 55,73% - 56,01%; Thuế sản phẩm trừ trợ giá chính sách chiếm 1,47%.

- Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân đạt 192 triệu đồng/ha.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 930 triệu USD.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 38.434 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách từ kinh tế địa bàn khoảng 6.757 tỷ đồng.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với số lao động trong nền kinh tế quốc dân 65%.

- Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%.

- Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2020 còn dưới 2%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

- Số giường bệnh trên 10.000 dân khoảng 25,9 giường.

- Tỷ lệ che phủ rừng và cây xanh phân tán đạt 22,4%.

- Đến cuối năm 2020 có thêm 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Một số nhiệm vụ giải pháp cần tập trung:

Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kết hợp thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Đưa các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của tỉnh tiếp cận các hệ thống phân phối trong và ngoài nước. Triển khai thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông

nghiệp, nông thôn để thu hút vốn đầu tư, từng bước hình thành các doanh nghiệp, phát triển các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động hiệu quả. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả các chính sách đột phá về khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

Tăng cường mời gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp ưu tiên các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, phù hợp với quy hoạch và có khả năng tạo ra giá trị kinh tế cao. Tăng nhanh hàm lượng khoa học công nghệ và tỷ trọng nội địa hóa trong sản phẩm công nghiệp.

Triển khai thực hiện Đề án phát triển thương mại biên giới tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển hệ thống logistics trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án xây dựng và phát triển thương hiệu gạo tỉnh An Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Tổ chức, quản lý chặt chẽ nguồn thu và đối tượng nộp thuế phát sinh. Kiểm tra, thanh tra thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, ngăn chặn xử lý kịp thời các trường hợp trốn thuế. Triển khai cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các giải pháp điều hành tiền tệ; kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn; nâng cao hiệu quả của kiểm soát, kiểm toán nội bộ của mỗi tổ chức tín dụng. Phối hợp công tác chia sẻ thông tin trong việc phát hiện xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng của tập thể, cá nhân nhằm đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, đúng pháp luật.

Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch An Giang trong và ngoài nước; Khai thác hợp lý các nguồn lực phát triển du lịch theo hướng bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững; chủ động thực hiện liên kết vùng trong phát triển du lịch, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch để tăng lượng khách du lịch đến An Giang. Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực du lịch theo tiêu chuẩn chất lượng chung của cả nước và từng bước tiếp cận với các tiêu chuẩn quốc tế.

Xây dựng nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng với nhu cầu phát triển của xã hội; coi trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành. Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao chất

lượng phục vụ lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân; mở rộng các mô hình dịch vụ y tế. Thực hiện tốt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh trẻ em dưới 6 tuổi.

Thực hiện tốt mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, các hoạt động bảo trợ, trợ giúp xã hội; quan tâm thực hiện tốt chính sách người có công cách mạng; nâng chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn kết giáo dục nghề nghiệp với giải quyết việc làm. Thúc đẩy tạo chuyên biên tích cực về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và quyền trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy.

Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục, thể thao, văn hóa; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng gắn với các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh An Giang, tăng cường kiểm soát hoạt động khai thác khoáng sản, hoạt động xả thải vào nguồn nước và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

Chủ động hợp tác, liên doanh, liên kết và phối hợp phát triển với các tỉnh, thành phố trong Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh, thành phố khác trên cơ sở phát huy thế mạnh đặc thù của từng địa phương.

Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hoá các thủ tục hành chính; xây dựng môi trường thông thoáng, công khai, minh bạch, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh và trở thành động lực phát triển của tỉnh.

Giải quyết nhanh kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân; tổ chức gặp gỡ công dân định kỳ để lắng nghe ý kiến và đối thoại với người dân từ đó hạn chế những vụ khiếu kiện đông người. Tăng cường công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt quy chế phối hợp và quy chế dân chủ cơ sở với các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao sức mạnh tổng hợp và trình độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trấn áp các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội, buôn lậu qua biên giới, đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra việc thực hiện của các ngành, các cấp. Tăng cường trách nhiệm,

phối hợp hành động giữa các ngành và địa phương để đảm bảo thực hiện thắng lợi nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, tăng cường tuyên truyền, giám sát, đôn đốc các ngành, các cấp và vận động nhân dân tích cực thực hiện nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 12 kêu gọi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ tiếp tục phát huy thành tích đạt được, triệt để tiết kiệm trong tiêu dùng, sản xuất, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, tận dụng thời cơ thuận lợi, khai thác tiềm năng thế mạnh của tỉnh, đoàn kết thống nhất, chung sức, chung lòng thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết đã đề ra.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khoá IX kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Vụ Công tác Quốc hội, địa phương - VPCP;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG;
- Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo AG, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang,;
- Trung tâm Công báo, Website tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.



CHỦ TỊCH

Võ Anh Kiệt